

Bản án số: 11/2024/DS - ST
Ngày: 28- 3- 2024
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Châu.
2. Ông Đặng Duy Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đại Quốc C** năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh T** năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn H** năm 1986; địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện ngày 21/7/2023 cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông **Nguyễn Đại Quốc C1** bày:*

Vào ngày 20/03/2023, khi ông giao dầu và qua cầu Xtới nhà chú L(L) tại: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì bị **Nguyễn Minh T1 Nguyễn Văn H1** đường đánh ông gây thương tích gãy xương đòn, theo kết quả giám định thể hiện tổn thương cơ thể 07%, thông qua quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an huyện M** không tiến hành khởi tố vụ án hình sự. Nhưng thiệt hại do ông **T1** ông **H2** ra cho ông là rất lớn, thiệt hại về sức khỏe của ông bao gồm:

- Chi phí điều trị:

Phí chụp X quang xương đòn thẳng hoặc chéo ngày 20/03/2023: 290.000 đồng.

Phí chụp X quang xương đòn thẳng hoặc chéo (khám ngoại) ngày 20/03/2023: 95.000 đồng.

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 21/03/2023: 65.400 đồng.

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 21/03/2023: 38.700 đồng.

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 24/03/2023: 698.373 đồng.

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 28/03/2023: 160.000 đồng.

Chi phí khám cấp giấy chấn thương ngày 28/03/2023: 120.000 đồng.

Phí sao phim X quang ngày 29/03/2023: 40.000 đồng.

Phí khám Ngoại chấn thương ngày 30/03/2023: 38.700 đồng.

Chi phí khám bệnh và tiêm thuốc + Đai ngày 30/03/2023: 420.000 đồng.

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 30/03/2023: 65.400 đồng Chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngày 30/03/2023: 38.700 đồng.

Phí Chụp X quang xương đòn thẳng hoặc chéo ngày 30/03/2023: 65.400 đồng Tổng số tiền thuốc than, chi phí điều trị: 2.135.673 đồng

- Ngoài số tiền viện phí thì ông còn mất ngày công lao động từ ngày 21/03/2023 đến ngày 24/03/2023 là 04 ngày 250.000 đồng/ngày x 04 ngày = 1.000.000 đồng;

- Thu nhập của vợ ông là người chăm sóc nuôi dưỡng là 04 ngày với số tiền 250.000 đồng/ngày x 04 ngày = 1.000.000 đồng;

- Tiền tổn thất về tinh thần số tiền là 10 tháng lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng x 20 lần mức lương cơ sở = 36.000.000 đồng;

Tổng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 2.135.673 đồng (tiền viện phí) + 1.000.000 đồng (chi phí điều trị) + 1.000.000 đồng (tiền thu nhập người chăm sóc) + 36.000.000 đồng (tiền thu nhập bị mất), tổng cộng = 40.135.673 đồng (Bốn mươi triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, sáu trăm bảy mươi ba đồng).

Theo đơn khởi kiện ngày 21/7/2023 ông Nguyễn Đại Quốc C2 cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh T1 ông Nguyễn Văn H3 trách nhiệm bồi thường cho ông C3 tiền chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 40.135.673 đồng (Bốn mươi triệu một trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng). Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, ông Nguyễn Đại Quốc C1 bày: Ông thay đổi yêu cụ thể ông chỉ buộc ông T2 thường cho ông về sức khỏe bao gồm các khoản chi phí: Chi phí thuốc than, điều trị là 2.135.673 đồng. Tiền công lao động bị mất trong lúc điều trị từ ngày 21/3/2023 đến ngày 24/3/2023 là 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng. Chi phí thu nhập bị mất của người chăm sóc ông C4 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng. Tổn thất về tinh thần số tiền 15 tháng lương cơ sở, 15 tháng x 1.800.000 đồng là 27.000.000 đồng.

Đối với ông H4 tham gia đánh ông nên ông không yêu cầu ông H5 bồi thường và sự việc trên đã được C1 Việc thay đổi yêu cầu của ông là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc.

- Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Minh T3 bày:

Về thời gian, thủ tục, nội dung vụ án giống như lời trình bày của ông Nguyễn Đại Quốc C5 thừa nhận có gây thương tích cho ông C6 07%. Nay ông đồng ý bồi thường chi phí thuốc thang, điều trị là 2.135.673 đồng; Tiền công lao động bị mất trong lúc điều trị từ ngày 21/3/2023 đến ngày 24/3/2023 là 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng; Chi phí thu nhập bị mất của người chăm sóc ông C4 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng thì ông đồng ý bồi thường; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 05 tháng lương cơ sở, 05 tháng x 1.800.000 đồng là 9.000.000 đồng.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 290, Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C7 bị đơn ông Nguyễn Minh T4 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền là 13.335.673 đồng (Mười ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng) bao gồm:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là tiền viện phí, tiền thuốc theo hóa đơn: 2.135.673 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng).

- Thu nhập bị mất hoặc giảm sút: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Chi phí hợp lý cho người chăm sóc bệnh: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Tiền tổn thất về tinh thần: 05 tháng x 1.800.000 đồng/tháng = 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C7 bị đơn ông Nguyễn Minh T4 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) tương ứng với 10 tháng lương cơ sở không được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn H6 dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn H7

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn cho rằng vào ngày 20/03/2023 tại ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng bị Nguyễn Minh T5 Văn Hchặn đường và Nguyễn Minh T6 có hành vi đánh ông gây thương tích gãy xương đòn dẫn đến thương tích theo giấy chứng nhận thương tích số: 93/CN – BVĐK ngày 06/4/2023 của bệnh viện Đ và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 188 ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông là 07% và thương tích trên là do bị đơn gây ra vào ngày 20/3/2023. Bị đơn không phản đối tình tiết trên nên đối chiếu với khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án công nhận tình tiết này là sự thật.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường cho ông về sức khỏe bao gồm các khoản chi phí: Chi phí thuốc thang, điều trị là 2.135.673 đồng; Tiền công lao động bị mất trong lúc điều trị từ ngày 21/3/2023 đến ngày 24/3/2023 là 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng; Chi phí thu nhập bị mất của người chăm sóc ông C4 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng; Tổn thất về tinh thần số tiền 15 tháng lương cơ sở, 15 tháng x 1.800.000 đồng là 27.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đồng ý bồi thường cho nguyên đơn chi phí thuốc thang, điều trị là 2.135.673 đồng; Tiền công lao động bị mất trong lúc điều trị từ ngày 21/3/2023 đến ngày 24/3/2023 là 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng; Chi phí thu nhập bị mất của người chăm sóc ông C4 04 ngày x 250.000 đồng là 1.000.000 đồng thì ông T7 ý bồi thường; Riêng khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần ông T7 ý bồi thường 05 tháng lương cơ sở, 05 tháng x 1.800.000 đồng là 9.000.000 đồng. Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đều thừa nhận ngày 20/03/2023 có gây thương tích cho nguyên đơn theo giấy chứng nhận thương tích số: 93/CN – BVĐK ngày 06/4/2023 của bệnh viện Đ và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 188 ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S tỷ lệ tổn thương cơ thể của nguyên đơn là 07% và xác định là do bị đơn gây ra vào ngày 20/3/2023. Mặt khác, ngày 02/6/2023 Công an huyện M quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 32/QĐ-XPHC ngày 02/6/2023 đối với ông T8 hành vi xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn Đại Quốc C9 định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức tiền phạt là 6.500.000 đồng và ngày 05/6/2023 ông nhận được quyết định nhưng không có khiếu nại gì. Từ nhận định nêu trên đối

chiếu với Điều 584, 586 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định bị đơn có hành vi trái pháp luật làm tổn hại đến sức khỏe cho nguyên đơn vào ngày 20/3/2023 với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 07%, bị đơn có lỗi và nhận thức rõ hành vi của mình sẽ gây thiệt hại cho nguyên đơn mà vẫn thực hiện; bị đơn là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mình gây ra là có căn cứ.

Mặt khác, đối chiếu với Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Hội đồng xét xử tính lại như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là tiền viện phí, tiền thuốc theo hóa đơn: 2.135.673 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng).

- Thu nhập bị mất hoặc giảm sút: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Chi phí hợp lý cho người chăm sóc bệnh: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Tiền tổn thất tinh thần: Căn cứ vào thương tích bị đơn gây ra cho nguyên đơn là 07%. Mặt khác, theo giấy chứng nhận thương tích số 93/ CN – BVĐK ngày 06/4/2023 ghi nhận: “Bệnh nhân tinh, da niêm hồng, tình trạng ổn; giảm đau vai phải, các vết xây xát khô; đai số 8 cố định xương đòn phải vững”. Tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận, hiện nay đã đi làm, gia đình bạn bè không xa lánh, không ảnh hưởng cuộc sống nên mức bồi thường tổn thất tinh thần được Hội đồng xét xử chấp nhận là 05 lần tháng lương cơ sở cụ thể 05 tháng x 1.800.000 đồng/ tháng = 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng). Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) tương ứng với 10 tháng lương cơ sở không được Tòa án chấp nhận.

Từ phân tích nêu trên, tổng số tiền bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn là số tiền là 13.335.673 đồng (Mười ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng) là có căn cứ chấp nhận. Đối yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) tương ứng với 10 tháng lương cơ sở không được Tòa án chấp nhận.

[5] Về án phí:

Bị đơn ông Nguyễn Minh T4 chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C10 chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Nhưng ông Nguyễn Đại Quốc C2 cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và có đơn xin miễn án phí vào ngày 22/3/2024 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ông Nguyễn Đại Quốc C11 miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ – HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C7 bị đơn ông Nguyễn Minh T4 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền là 13.335.673 đồng (Mười ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng) bao gồm:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là tiền viện phí, tiền thuốc theo hóa đơn: 2.135.673 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng).

- Thu nhập bị mất hoặc giảm sút: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Chi phí hợp lý cho người chăm sóc bệnh: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Tiền tổn thất về tinh thần: 05 tháng x 1.800.000 đồng/tháng = 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C12 đến khi thi hành án xong, nếu bị đơn ông Nguyễn Minh T9 trả số tiền nêu trên cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C13 hàng tháng bị đơn ông Nguyễn Minh T10 phải trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C7 bị đơn ông Nguyễn Minh T4 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) tương ứng với 10 tháng lương cơ sở không được Tòa án chấp nhận.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bị đơn ông Nguyễn Minh T4 chịu 666.783 đồng (Sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C10 chịu 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ông Nguyễn Đại Quốc C2 cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và có đơn xin miễn án phí vào ngày 22/3/2024 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Như vậy, ông Nguyễn Đại Quốc C11 miễn 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Đại Quốc C8 tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.003.500 đồng (Một triệu không trăm lẻ ba nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010776 ngày 11/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

4. Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Phòng KTNV & THA TAT;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, VP).

Dương Thị Thanh Hoa